

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Văn Loan

2. Ông Võ Bình Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đăng Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36 Bạch Đằng, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở trước khi bị bắt: 181/17/13 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Anh T, sinh năm: 1969; Con bà: Huỳnh Thị Bích N, sinh năm: 1970; Chồng: Không; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa từ ngày 18/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T: Ông Đào Thanh T – Luật sư Công ty Luật TNHH T&D, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Mai Thanh H, sinh năm: 2001. Có mặt.

2. Bà Khổng Thị T, sinh năm: 1959. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại khu vực công viên trước khách sạn Mường Thanh, số 60 đường Trần Phú, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Nha Trang thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phát hiện kiểm tra khi Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Mai Thanh H đang ngồi trên xe máy hiệu Raider BKS 79N1-932.65 có biểu hiện nghi vấn về ma túy, thấy đoàn kiểm tra, Nguyễn Thị Bích T tự lấy trong túi vải màu đen đang đeo chéo trước ngực ra 01 túi da màu đen, bên trong có 01 phong bì dán kín chứa 70 viên nén màu hồng một mặt in chìm chữ "Redbull" có dòng kẻ ngang chìm ở giữa, có tổng khối lượng là 35,1917 gam và 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng bên trong chứa 1,3154 gam tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu **A**); sau đó T tự lấy trong ngực áo 01 túi ni lông (kích thước 06x09) cm màu đen có khóa khần miệng, bên trong có: 01 túi ni lông có khóa khần miệng chứa 10 túi ni lông có khóa khần miệng chứa tinh thể màu trắng, 05 túi ni lông màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng là 5,9010 gam (niêm phong ký hiệu **B**). T khai nhận toàn bộ số tang vật bị thu giữ là ma túy "lắc" và ma túy "khay" T mua về để sử dụng và bán lại khi có người hỏi mua.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Bích T, tại phòng trọ số 181/17/13 Hương Lộ Ngọc Hiệp, NH, NT, Khánh Hòa, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Nha Trang phát hiện thu giữ: 01 túi ni lông có khóa khần miệng chứa 09 viên màu xanh hình lục giác, một mặt in nổi hình đầu lâu, một mặt in nổi chữ "dB" và 06 mảnh vụn màu xanh, có tổng khối lượng là 4,1874 gam; 02 túi ni lông có khóa khần miệng chứa chất bột màu xanh lá cây, có tổng khối lượng là 11,3806 gam (niêm phong ký hiệu **C**).

Tại kết luận giám định số 51/GĐ-GT/2021 ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

+ Mẫu ký hiệu **A** gửi giám định gồm: các viên nén màu hồng là ma túy có tổng khối lượng là 35,1917 gam, là (loại) MDMA; tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 1,3154 gam, là (loại) Ketamine;

+ Mẫu ký hiệu **B** gửi giám định là ma túy có khối lượng 5,9010 gam, là (loại) Ketamine;

+ Mẫu ký hiệu **C** gửi giám định gồm: các viên nén và mảnh viên nén màu xanh dương có tổng khối lượng 4,1874 gam, không phải là ma túy; chất bột màu xanh lá cây là ma túy có khối lượng 11,3806 gam, là (loại) MDMA.

Nguyễn Thị Bích T khai nhận việc bắt đầu mua ma túy của người tên M (chưa rõ lai lịch) để sử dụng từ năm 2017, khoảng đầu tháng 11/2020 do không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, T đến khu vực Trường Phúc, phường V, thành phố N mua 20 viên ma túy thuốc lắc của một

người nam tên "C" với số tiền 5.000.000 đồng, sau đó đem về phân lẻ thành 03 bịch để bán, nhưng do người mua chê dở, nên T đem số ma túy này cất giấu tại nơi ở của mình. Đến giữa tháng 11/2020, T quen và liên lạc qua ứng dụng Telegram và Zalo để hỏi mua ma túy của Nguyễn Thị Trúc M, mỗi lần từ khoảng 20 viên đến 70 viên ma túy "lắc" với giá 250.000 đồng/01 viên và một hộp năm ma túy "khay" với giá 5.000.000 đồng về để phân lẻ bán lại cho nhiều người. M và T thỏa thuận T trả tiền mua ma túy qua việc chuyển tiền cho M qua tài khoản Viettelpay số 970422920838553296 được đăng ký bằng số điện thoại 0782522878 tên người nhận là Nguyễn Thị Trúc M hoặc đến cửa hàng Viettel tại số 595 đường 2/4, Vĩnh Phước, Nha Trang để chuyển tiền vào số điện thoại 0782522878 của M. Sau khi nhận được tiền, M điện thoại báo địa điểm giấu ma túy để T đến lấy. Sau khi mua được ma túy, T mang toàn bộ số ma túy về cất giấu tại phòng trọ tại số 181/17/13 Hương Lộ Ngọc Hiệp, NH, NT, Khánh Hòa, rồi phân lẻ ma túy "khay" để bán lại cho Nguyễn Mai Thanh H và nhiều người không rõ lai lịch (sử dụng các tài khoản zalo tên "Minh B", "Đào T", "D565")... với giá 300.000 đồng/ 01 viên ma túy thuốc lắc, từ 800.000 đồng đến 3.000.000 đồng một bịch ma túy khay (tuỳ theo nhu cầu người mua) kiếm lời.

Với cách thức như trên, vào chiều ngày 17/3/2021, T tiếp tục mua của M số ma túy gồm 70 viên ma túy thuốc lắc và một hộp năm ma túy "Khay" với tổng số tiền là 20.500.000 đồng (Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, T mang ma túy về phòng trọ tại 181/17/13 Hương Lộ Ngọc Hiệp cất giấu, phân lẻ ma túy khay thành 03 chাম, 01 bịch nửa hộp năm và còn lại một ít chưa phân, rồi cất toàn bộ số ma túy trên trong túi vải màu đen. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T mang theo túi vải màu đen đựng ma túy trên người đến khu vực công viên trước khách sạn Mường Thanh, số 60 đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, thì bị phát hiện, bắt giữ như trên. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thị Bích T là 46,5723 gam MDMA và 7,2164 gam Ketamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 05 (Năm) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A (tinh thể), A (viên nén), B, C (chất bột màu xanh) và C (viên nén và mảnh vụn màu xanh), mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương 323 Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa;

- 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1: 863880047209391; số IMEI 2: 863880047209383 đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại số thuê bao 0935846763;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME, màu xanh, số IMEI 1: 1354233100770063; số IMEI 2: 0354233100770071 đã qua sử dụng, có gắn số seri sim Mobifone 8401150850169799 và gắn số seri sim Viettel 8984048000323460512;

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Suzuki, kiểu dáng Raider, màu đen, gắn biển kiểm soát 79N1-932.65, số khung RLSDL11ANHV104968, số máy CGA1504945;

- 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu đen có ghi chữ Pocket Scale, đã cũ, không kiểm tra chất lượng;

- 01 (Một) hộp giấy (loại hộp giấy đựng khẩu trang) bên trong có nhiều túi ni lông nhỏ có khóa khăn miệng.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSKH-P1 ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T từ 16 (Mười sáu) năm tù đến 18 (Mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu đen có ghi chữ Pocket Scale, 01 hộp giấy bên trong có nhiều túi ni lông nhỏ có khóa khăn miệng và 01 biển kiểm soát 79N1-932.65; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1: 863880047209391; số IMEI 2: 863880047209383 đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại số thuê bao 0935846763, 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME, màu xanh, số IMEI 1: 1354233100770063; số IMEI 2: 0354233100770071 đã qua sử dụng, có gắn số seri sim Mobifone 8401150850169799 và gắn số seri sim Viettel 8984048000323460512 và số tiền 1.700.000 đồng.

- Luật sư Đào Thanh T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T: Không có ý kiến về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với bị cáo là chưa thỏa đáng vì việc mua bán chưa rõ ràng, chưa có lời khai của những người khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo không có chồng và có 02 con nhỏ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thể sớm về chăm sóc cho mẹ và 02 con.

- Bị cáo Nguyễn Thị Bích T nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây tác hại cho xã hội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng bà Không Thị T vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bích T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 17/3/2021, tại khu vực công viên trước khách sạn Mường Thanh, số 60 đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng Nha Trang thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Bích T đang tàng trữ 46,5723 gam MDMA và 7,2164 gam Ketamine để bán cho nhiều người để kiếm lời. Trước đó, Nguyễn Thị Bích T đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Mai Thanh H và nhiều người khác để sử dụng. Như vậy, Cáo trạng số 108/CT-VKSKH-P1 ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Bích T là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm phát sinh tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của nó nhưng do háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị Bích T đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn

Mai Thanh H và nhiều người khác để kiểm lời. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bích T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy. Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp giấy bên trong có nhiều túi ni lông nhỏ có khóa khóa miệng và 01 biển kiểm soát 79N1-932.65 do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1: 863880047209391; số IMEI 2: 863880047209383 đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại số thuê bao 0935846763, 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME, màu xanh, số IMEI 1: 1354233100770063; số IMEI 2: 0354233100770071 đã qua sử dụng, có gắn số seri sim Mobifone 8401150850169799 và gắn số seri sim Viettel 8984048000323460512, 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen có ghi chữ Pocket Scale là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước mã hiệu: KHH612321, số: 1685362 ngày 16/4/2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Khánh Hòa là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Đối với người nam thanh niên tên "C" (chưa rõ lai lịch, nhân thân) và Nguyễn Thị Trúc M (hiện không có mặt tại địa phương nơi cư trú) đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích T, kiến nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục tiến hành điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với xe mô tô hiệu Suzuki, kiểu dáng Raider, màu đen, số khung RLSDL11ANHV104968, số máy CGA1504945, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục điều tra giải quyết theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T 16 (Mười sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2021.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A (tinh thể): 1,1392g. Mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A (viên nén) : 34,8736g. Mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 5,7474g. Mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C (chất bột màu xanh) : 11,0332g. Mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi vụ 51/GĐ-GT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C (viên nén và mảnh vụn màu xanh): 3,9551g. Mặt sau có chữ ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp giấy bên trong có nhiều túi ni lông nhỏ có khóa khần miệng và 01 biển kiểm soát 79N1-932.65 do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1: 863880047209391; số IMEI 2: 863880047209383 đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại số thuê bao 0935846763, 01 (Một) điện thoại di động hiệu FORME, màu xanh, số IMEI 1: 1354233100770063; số IMEI 2: 0354233100770071 đã qua sử dụng, có gắn số seri sim Mobifone

8401150850169799 và gắn số seri sim Viettel 8984048000323460512 và 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu đen có ghi chữ Pocket Scale.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 30/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước mã hiệu: KHH612321, số: 1685362 ngày 16/4/2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Khánh Hòa.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Anh Khoa